

Bản án số: 71/2022/HS-ST
Ngày 20/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989 tại huyện B, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến N và bà Trần Thị D; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 24 ngày 31/8/2018, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Thanh T 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2022, sau chuyển tạm giam đến nay (tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương), có mặt tại phiên tòa.

2. Phú Văn P, sinh năm 1996 tại huyện B, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phú Dương L và bà Dương Thị T; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2022, sau chuyển tạm giam đến nay (tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương), có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Lê Hoài N, anh Nguyễn Đức D, chị Hà Thị Thanh N, anh Vũ Văn T (đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phú Văn P được anh Nguyễn Khánh Đ thuê trông coi, quản lý quán bi-a, có địa chỉ tại số B11, khu dân cư An Nhân Đông, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hải Dương từ tháng 5/2022 và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của quán. Khoảng 18 giờ ngày 25/6/2022, khi P đang quản lý và trông coi quán bi-a thì có Nguyễn Thanh T đến quán bi-a chơi. T mang theo 01 túi giả da màu xanh đen, kiểu túi dạng ống đựng gậy bi-a dài 80cm, bên trong túi cất giấu các túi nilon chứa chất ma túy tổng hợp loại ketamine và ma túy tổng hợp dạng kẹo, mục đích T mang đến quán bi-a để sử dụng. Thấy P đang phục vụ khách chơi bi-a, T đi lên căn gác xếp bên phải của quán và nhờ P lấy cho mượn 01 đĩa sứ (không nói cho P biết mục đích để sử dụng ma túy). Khi P đem đĩa sứ lên cho T, thấy T đang ngồi cuộn tròn tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng thành dạng ống (P không biết mục đích T cuộn tiền để làm gì) nên P nhặt tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng có sẵn dưới nền gác xếp, cũng cuộn tờ tiền thành hình ống và để đó, rồi đi xuống dưới quản lý khách chơi bi-a, dọn dẹp quán. Khi còn một mình, T lấy từ trong túi đựng gậy bi-a của mình ra 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine, đổ một ít ma túy ra đĩa sứ, số còn lại T cất giấu vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “CAMEL” rồi để tại vị trí T ngồi. T dùng bật lửa ga đốt, hơi nóng đĩa sứ, dùng thẻ nhựa (dạng thẻ ngân hàng) tán nhỏ ma túy, dùng ống hút cuộn bằng tờ tiền để sử dụng ma túy. Do đĩa sứ dày, đốt lâu nóng, T đổ ma túy ra tờ tiền 5.000 đồng, rồi dùng bật lửa ga đốt bên dưới, hơi nóng tờ tiền chứa ma túy, dùng ống hút được cuộn từ tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng hít ma túy trực tiếp vào mũi để sử dụng. Khoảng 20 giờ cùng ngày thì có anh Lê Hoài N đến quán bi-a và lên gác xếp ngồi chơi cùng T, T mời anh Nam sử dụng ma túy nhưng anh Nam từ chối không sử dụng.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Đức D cùng vợ là chị Hà Thị Thanh N và Vũ Văn T đến quán bi-a chơi. Sau khi xem chơi bi-a, chị Ngân đi lên gác xếp bên trái của quán (*đối diện gác xếp nơi T đang ngồi sử dụng ma túy*) nằm nghỉ, còn D và T lên căn gác xếp bên phải ngồi cùng T. Thấy D, T lên gác xếp, T tiếp tục lấy từ trong túi đựng gậy bi-a ra 02 túi nilon chứa ma túy Ketamine, đổ ra tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, dùng bật lửa hơi nóng tờ tiền chứa ma túy, sau đó mời D và T cùng sử dụng. T, D và T lần lượt sử dụng ma túy. Khoảng hơn 00 giờ ngày 26/6/2022, P đóng cửa quán rồi lên gác xếp nơi T, D, T đang sử dụng ma túy để nghỉ ngơi, thấy T, D và T đang sử dụng ma túy, P không ngăn cản mà đồng ý để mọi người tiếp tục sử dụng ma túy tại quán bi-a do mình quản lý. Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 26/6/2022, khi T, D và T vừa sử dụng hết ma túy T đem ra trước đó thì bị lực lượng Công an huyện Tứ Kỳ kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại nền sàn gác xếp nơi Nguyễn Thanh T, Vũ

Văn T và Nguyễn Đức D ngồi 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng, 01 thẻ rút tiền ATM màu xanh của ngân hàng TECH COMBANK; 01 bật lửa ga nhãn hiệu “H VIET” màu xanh; 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút, hai đầu ống hút được cố định bằng vỏ nhựa đầu lọc điều thuốc lá; 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (3x2,5)cm bên trong không còn chứa chất gì; 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (3x2,5)cm, đáy túi bị cháy sun, bên trong không chứa chất gì; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng. Thu giữ tại vị trí T ngồi 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “CAMEL”, bên trong cất giấu 01 túi nilon màu trắng, kích thước (3x2,5)cm chứa chất tinh thể màu trắng. Thu trong túi giả da màu xanh đen, kiểu túi dạng ống đựng gậy bi-a: 01 túi nilon màu trắng kích thước (10x6)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng kích thước (10x6)cm bên trong chứa 31 viên nén hình tam giác màu xám và 01 viên nén hình chữ nhật màu hồng, 01 túi nilon màu trắng kích thước (14x8,5)cm bên trong chứa 05 túi nilon màu trắng có cùng kích thước (3x2,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Nguyễn Thanh T khai nhận bên trong các túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng Ketamine, viên nén hình tam giác màu xám và hình chữ nhật màu hồng là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc của T, T cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số 418 ngày 29/6/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng kích thước (3x 2,5) cm được niêm phong trong phong bì thứ nhất có ghi "01 vỏ bao thuốc lá chứa 01 túi nilon KT (3x2,5) cm", gửi đến giám định khối lượng là: 0,090g (không phải không trăm chín mươi gam) là ma túy, loại Ketamine.

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng kích thước (10x 6) cm được niêm phong trong phong bì thứ hai có ghi "01 túi nilon (10x 6) cm, 01 túi nilon (14x 8,5) cm, 01 túi nilon (10x6) cm", gửi đến giám định có khối lượng là 1,239 gam là ma túy, loại Ketamine.

- Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 05 túi nilon màu trắng cùng kích thước (03x 2,5) cm được niêm phong trong phong bì thứ hai có ghi "01 túi nilon (10x 6) cm, 01 túi nilon (14x 8,5) cm, 01 túi nilon (10x6) cm", gửi đến giám định có khối lượng là 1,170 gam là ma túy, loại Ketamine.

- 31 (ba mươi mốt) viên nén hình tam giác màu xám được niêm phong trong phong bì thứ hai có ghi "01 túi nilon (10x6) cm, 01 túi nilon (14x8) cm, 01 túi nilon (10x 6) cm", gửi đến giám định tổng khối lượng là 13, 683 gam ma túy, loại MDMA, 01 viên nén hình chữ nhật màu hồng khối lượng là 0,448 gam là ma túy, loại MDMA.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy của Công an huyện Tứ Kỳ xác định Nguyễn Thanh T, Vũ Văn T và Nguyễn Đức D dương tính với ma túy loại Ketamine.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSTK ngày 15/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Phú Văn P về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Phú Văn P phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù về tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chấp hành hình phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 16 năm 03 tháng đến 17 năm 03 tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, 26/6/2022;

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo P, xử phạt Phú Văn P từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, 26/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền 50.000đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đồng; tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá, 01 túi giả da đựng gậy bi-a, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ rút tiền, 01 bật lửa ga, 02 vỏ túi nilon màu trắng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, không có ý kiến gì về luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản vụ việc, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng từ 21 giờ ngày 25/6/2022 đến 04 giờ 45 phút ngày 26/6/2022, tại quán bi-a của anh Nguyễn Khánh Đ ở số nhà B11, khu An Nhân Đông, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thanh T có hành vi tổ chức cho Vũ Văn T và Nguyễn Đức D cùng T sử dụng trái phép chất ma túy, loại Ketamine. Ngoài ra, T còn có hành vi cất giấu trái phép 2,499 gam ma túy loại Ketamine và 14,131 gam ma túy loại MDMA tại túi đựng gậy bi-a mang theo người, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang. Quá trình T tổ chức cho T, D cùng T sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Phú Văn P là người được thuê quản lý quán bi- a biết nhưng đồng ý để cho T cùng T, D sử dụng ma túy tại quán do mình quản lý.

[3] Các bị cáo Nguyễn Thanh T và Phú Văn P đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Nguyễn Thanh T cất giấu 02 loại ma túy (Ketamine và MDMA) trong túi đựng gậy bi-a của mình để sử dụng cho bản thân với khối lượng Ketamine là 2,499 gam và MDMA là 14,131 gam, tuy nhiên tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó quy định tại khoản 3 Điều 249 của BLHS là dưới 100% nên tổng khối lượng của MDMA và Ketamine mà T tàng trữ chỉ thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự; ngoài ra T còn tổ chức cho 02 người khác cùng mình sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian sử dụng từ khoảng 21 giờ ngày 25/6/2022 đến 04 giờ 45 ngày 26/6/2022 nhưng bị cáo T và T, D sử dụng liên tục, kéo dài nên không phải là phạm tội nhiều lần. Do đó, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy

định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; bị cáo Phú Văn P biết bị cáo T và Nguyễn Văn T, Vũ Văn D sử dụng trái phép chất ma túy tại quán bi-a nơi mình có trách nhiệm quản lý nhưng vẫn đồng ý nên hành vi của Phú Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố các bị cáo về các tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nên phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Phú Văn P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có nhân thân tốt; bị cáo T vào ngày 31/8/2018, bị Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 25/6/2022, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phú Văn P có bố là ông Phú Dương L được nhà nước tặng thưởng Huân huy chương nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải bắt các bị cáo cách ly đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[8] Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 31/8/2018, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 25/6/2022 bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách nên căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 24 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 31/8/2018 và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị không nghề nghiệp ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 418 là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 vỏ bao thuốc lá loại “Camel”, 01 túi giả da đựng gậy bi-a, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ rút tiền, 01 bật lửa ga, 02 vỏ túi nilon màu trắng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đồng đựng trong phong bì số 188 cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[11] Đối với những người cùng sử dụng trái phép chất ma túy với bị cáo T gồm Nguyễn Đức D, Vũ Văn T không đồng phạm với T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định; anh Nguyễn Khánh Đ là chủ quán bi-a không biết các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy tại quán của mình nên không phạm tội. Bị cáo T khai mua ma túy của một người đàn ông ở Hải Phòng nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ không xác minh được nên không có căn cứ xử lý.

[12] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh T.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phú Văn P.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Phú Văn P phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 07 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chấp hành hình phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 16 (mười sáu)

năm 03 (ba) tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ theo bản án hình sự số 24/2018/HSST ngày 31/8/2018, bị cáo còn phải chấp hành 16 (mười sáu) năm 02 (hai) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/6/2022.

- Xử phạt bị cáo Phú Văn P 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/6/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy phong bì số 418 đựng ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá loại “Camel”, 01 túi giả da đựng gậy bi-a, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ rút tiền, 01 bật lửa ga, 02 vỏ túi nilon màu trắng; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 5.000đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đồng đựng trong phong bì số 188 (*đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thanh T và Phú Văn P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương, VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Sở Tư pháp Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Nhu